

GÓP TAY THÀNH LẬP ĐẠI ĐỒNG

Diệu Thuận



Ngày nay, thời Hạ nguơn mặt kiếp, con người chạy theo văn minh của vật chất nên đánh mất đi thiên lương bản tính, làm sai phép công bình của Trời Đất, khiến nhân loại phải chịu trả quả, hứng chịu nhiều tai họa bi thương: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh... Đức Chí Tôn vì tình thương bao la không nỡ để con cái Ngài phải bị tiêu diệt nên đã khai mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, gióng hồi chuông thức tỉnh con người mau giác ngộ, rời bỏ bến mê tìm sang bờ giác.

Trong một lần giáng đàn, Đức Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo kêu gọi con người tỉnh thức quay về với chơn như bản thể để xây dựng một thế giới đại đồng cho nhân loại cùng được hưởng cảnh thái bình an lạc tại thế gian qua bốn câu thi xưng danh:

GIÁO hóa con người tỉnh giấc mê

TÔNG nguyên bản thể kíp quay về

ĐẠI đồng thành lập an thiên hạ

ĐẠO đức sùng hưng vững mọi bề

Quay về với “Tông nguyên bản thể”, tức là trở về với cái Đạo hằng hữu bất biến, là nguồn sống vô biên mà Trời ban cho mỗi người khi đến thế gian để thực hiện sứ mạng làm người, xây dựng một cuộc sống đại đồng, thái hòa an lạc cho thiên hạ cùng cộng hưởng.

Con người vốn là một Tiểu Linh Quang có cùng bản thể với Đại Linh Quang nên con người được xem là một chủ thể đồng đẳng cùng Trời Đất, đều được hưởng hạnh phúc của thiên nhiên, có thể tiến hóa đến toàn thiện toàn năng, và có khả năng đạt Đạo để trở nên hằng hữu trong càn khôn vũ trụ.

Nhưng con người do mê muội, say đắm trong giấc mộng trần ai tạm bợ này nên đã đánh mất đi bản vị cao quý của mình trong

cuộc sống. Thay vì dùng trí khôn mà Thượng Đế đã ban phát để xây dựng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc nơi thế gian, thì con người vô tình hay cố ý đã dùng cái túi khôn kỹ xảo của mình vào việc mưu cầu ích lợi vật chất, tạo nên mầm mống chia rẽ, chà đạp lẫn nhau trong cuộc sống và lần hồi dẫn con người đến chỗ diệt vong. Chính vì thế Đức Chí Tôn khai mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ nêu cao lý tưởng đại đồng, đánh thức lương tri của con người để cứu an cho thiên hạ.

Đức Chí Tôn dạy về ý nghĩa hai chữ Đại đồng như sau: *“Đại là toàn cả nhân loại. Đồng là cả thấy đều đặn hưởng thú hạnh phúc của thiên nhiên.”*¹

Hạnh phúc thiên nhiên đó chính là đạo đức, là Thượng Đế tính ẩn tàng trong tất cả chúng sanh từ loài khoáng sản cho đến con người, để con người có thể sống thích nghi với mọi hoàn cảnh và tiến hóa.

Một xã hội đại đồng là xã hội mà trong đó con người không có sự kỳ thị, phân chia giữa các dân tộc, các tôn giáo, các khuynh hướng tư tưởng, trong đó, mọi người đều có cuộc sống an lạc, hòa bình và không còn những kỳ thị, rẽ chia, dẫn đến chiến tranh bạo lực. Con người sống trong xã hội đại đồng đều có được cuộc sống văn minh, tiến bộ, phát triển hết khả năng của mình để phục vụ cho nhân sinh, cho xã hội. Đây là một xã hội mà con người có sự tiến hóa toàn diện về cả hai mặt nhân sinh và tâm linh.

Đạo Cao Đài được khai mở là nhằm gióng lên hồi chuông thức tỉnh loài người, gieo ý thức cho con người trở về với Thượng

1. Đức Chí Tôn, Thánh giáo dạy về Đại Đồng Thống Nhất, Vĩnh Nguyên Tự, 01-3 Kỷ Mão (1939).

Để tính, với bản thể của mình là Đạo. Chính bản thể Đạo làm cho vạn vật đều có tính đại đồng tiềm ẩn bên trong. Bản thể đại đồng của con người chính là cái “tính người” được nâng cao trên từng nấc thang tiến hóa. Như thế, con người muốn thành lập cuộc sống đại đồng để cứu an cho thiên hạ thì trước tiên con người phải trở về với Nhân bản, vì Nhân bản chính là cội nguồn, nền móng, cái gốc, là bản linh chơn tánh, là chơn thiện mỹ của con người phải được được phát huy và nẩy nở không ngừng trong lòng mọi người, mọi dân tộc.

Trong cuộc sống đại đồng, con người phải biết dung hòa những mối bất đồng giữa các cá nhân với nhau, cũng như giữa các cá nhân và tập thể. Nhưng muốn đại đồng cùng toàn thể nhân loại thì điều trước tiên là chúng ta phải đại đồng cùng dân tộc mình trước đã. Giá trị đại đồng của một dân tộc được thể hiện qua tính đồng đẳng bản sắc của từng tộc người. Mọi dân tộc đều được tôn trọng như nhau trong một đất nước chứ không phân biệt đó là nhóm thiểu số hay mức độ phát triển kinh tế còn hạn chế, v.v... Đó là những những nét đẹp của lòng yêu tổ quốc, óc sáng tạo và tình yêu thương thừa kế từ nhiều thế hệ tạo nên tính nhân văn trong mọi lĩnh vực đời sống chính trị, văn hóa, xã hội.

Khi con người nhận thấu lẽ Đạo, không còn phân biệt tôn giáo, lúc đó con người sẽ không còn thấy những điểm dị biệt mà chỉ nhìn thấy ánh sáng chung là Đạo luôn tỏa sáng trong bản thể chúng sanh, sẽ làm nên tổng thể đại đồng nhân loại.

Ngày nay xã hội loài người đã đi đến giai đoạn phân hóa cùng cực, mối quan hệ giữa con người và con người, giữa các đoàn thể, các quốc gia dân tộc ngày càng rạn nứt khốc liệt, nguyên nhân là do con người đã sống vị kỷ, độc tôn, kỳ thị, chia rẽ, quay

lưng lại với nhau. Do đó muốn xây dựng lại sự an lạc cho toàn thế giới nhân loại thì con người phải quy nguyên phản bổn, trở về với nguồn gốc của mình là đức Nhân, là tình thương và lẽ công bằng, cũng chính là Đạo.

Học giả Nguyễn Hiến Lê viết: “Nhân vừa là tu thân, vừa là cái Nhân, vừa là xử kỷ, vừa là tiếp vật. Nó là trung tâm đạo đức của Khổng Tử, từ đó mà phát ra các đức khác, và các đức khác tụ cả về nó.” Có thực hiện được đức Nhân thì mới trị an được thiên hạ, mới có thể giữ vững quốc gia, dân tộc và nhân loại mới có được cuộc sống an lành. Nho giáo chủ trương con người phải lấy việc tu thân, tu dưỡng đạo đức làm gốc: “Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”. Muốn cho thiên hạ có được cuộc sống bình an, đại đồng thì điểm chung nhất và nguyên tắc cơ bản là sự tu thân của từng mỗi cá nhân với phương châm “Điều gì mình không muốn người khác làm cho mình thì mình đừng làm cho người khác” (Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân).

Đức Vô Cực Từ Tôn dạy:

“Lấy đạo đức dung hòa đạo đức

Lấy tình thương làm mức yêu thương

Tam Kỳ Phổ Độ chủ trương

Đại đồng nhân loại là phương cứu nạn.”²

Như thế, chỉ có trở về với đạo đức, với đức Nhân, thực sự đối đãi nhau bằng tình thương, con người mới có được cuộc sống hạnh phúc. Vì tình thương chính là Đạo, là nguồn cội của sự hóa sanh và trưởng dưỡng muôn loài trong vũ trụ. Chỉ có sự thương yêu mới đưa con người đến gần nhau hơn, từ gia đình, dân tộc

2. Đức Vô Cực Từ Tôn, Huần Cung Đàn, 15-4 Ất Tỵ (14-5-1965).

đến nhân loại. Khi bản thể đại đồng trong từng con người được tỏa sáng thì tâm hồn con người sẽ trở nên thánh thiện, mọi dục vọng tiêu tan, lúc bấy giờ con người sẽ không đánh mất nhân tính, không đánh mất cái chất Đạo bên trong mình.

Có phải chăng trong những tháng ngày thành phố chúng ta xảy ra dịch bệnh Covid-19 khiến nhiều người rơi vào cảnh đau thương, mất mát chính là lúc các tôn giáo đã phát huy vai trò của Đạo cứu thế, một tinh thần đại đồng giữa các tôn giáo trong những bệnh viện dã chiến để cứu giúp những bệnh nhân đang hoảng hốt, sợ hãi khi đối diện với cái chết đang diễn ra xung quanh mình, đã khắc sâu đậm nét trong lòng người dân thành phố. Lúc này đây các tôn giáo đã đem đến những chiếc bánh thật cho nhân sanh cùng ăn thể hiện qua các buổi cầu nguyện cho người còn sống lẫn người đã mất, qua việc thực hiện Bồ Tát hạnh đem tình thương xoa dịu những niềm đau, nỗi khổ của nhân sanh, những mất mát của đồng loại. Có thể nói lúc này đây, người dân thành phố chúng ta cũng như người dân Việt ở khắp mọi miền đất nước đã phát huy Thượng Đế tính bên trong mình, đó là sự thương yêu, tương trợ lẫn nhau, bù đắp và xoa dịu cho nhau những đau thương và mất mát.

Đức Chí Tôn đến khai mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ trong thời Hạ nguơn mặt kiếp, ban trao sứ mạng quyền pháp cho dân tộc Việt Nam, đem gieo rải ý thức hòa hiệp thương yêu, kêu gọi con người trở về với bản thể vô biên hằng hữu của mình, phục hồi tình thương thì thế giới này mới không bị diệt vong. Đạo Cao Đài được khai mở nhằm vào việc thúc đẩy các tôn giáo hiện hữu cùng kết hợp thành một thực thể Đạo cứu thế để cải tạo xã hội, đem lại cuộc sống ấm no hạnh phúc cho mọi người cùng chung

hưởng. Con đường thực thi sứ mạng đó là một con đường đầy cam go, thử thách, đòi hỏi người thủy thủ phải kiên tâm trì chí giữ vững tay chèo vượt qua mọi sóng gió, mọi cám dỗ của ma vương hầu đưa chúng sanh thoát qua kiếp nạn. Không có lửa đỏ làm sao biết được giá trị của vàng mười, không có khảo đảo thử thách làm sao biết được sức bền bỉ, sự kiên tâm trì chí của bậc Thiên ân. Đức Chúa Giê su dạy: *“Càng bão tố phũ phàng, càng biểu dương tinh thần của kẻ vững lèo vững lái. Sự nhứt tâm trong sứ mạng, sự đoàn kết trong thực hành sẽ giúp chur hiền vượt qua muôn ngàn thử thách. Đừng đại dột phân tranh trên phi cơ khi gió loạn. Ngoại cảnh phũ phàng, nội bộ điên nguy sẽ đưa nhau nhận chur hiền đắm chìm trong phong đô hỏa ngục.”*³

Để thực hiện sứ mạng Thiên ân cần phải có những phương cách để cứu độ, việc nắm vững luận lý chiến thắng để tùy duyên cứu độ, giáo hóa người đời là việc hết sức cần thiết. Việc nắm vững luận lý chiến thắng đòi hỏi phải toàn diện, phải biết tùy thời, tùy hoàn cảnh, tùy nơi, tùy lúc, chứ nếu quá cứng nhắc, chấp trước thì làm sao đạt được nhân tâm, có đắc nhân tâm thì mới mong đắc Đạo, vì *“Đạo có được trường lưu hoằng pháp là do Nhơn tâm đắc Đạo. Nhơn tâm cũng chính là Thiên tâm, là tâm của vạn vật vũ trụ. Thế nên, người lãnh đạo đắc Nhơn tâm tức là đắc Đạo vậy.”*⁴

Người Thiên ân hướng đạo, nhất là hàng giáo sĩ, tu sĩ cần phải nắm được tâm lý tiến thủ và luận lý chiến thắng thu phục được nhân tâm, cảm hóa người đời thì mới đạt được sự thành công trên con đường thực thi sứ mạng. Luận lý chiến thắng bao

3. Đức Chúa Giê-su, Thánh thất Bàu Sen, 23-11 Đinh Mùi (24-12-1967).

4. Đức Quan Thế Âm, Minh Đức Tu Viện, 13-01 Ất Mão (23-02-1975).

gồm hai phần hướng nội và hướng ngoại. Hướng ngoại là đối với tha nhân làm sao phải cảm hóa người khác trở về với con đường đạo đức chánh chơn, thực hiện sứ mạng nhân hòa để mọi việc được luân lưu không vướng mắc. Hướng nội để làm chủ bản thân của mình, tự chiến thắng chính mình, có chiến thắng được chính bản thân mình mới là chiến thắng oanh liệt nhất, và đây cũng là mục đích, là điều quan trọng mà người tu hướng đến. Đức Phật dạy: *“Kẻ thù lớn nhất của đời người là chính mình”*.

Trên thế gian, không ai là người hoàn hảo tuyệt đối, trong mỗi người luôn tồn tại hai mặt tốt, xấu đan xen nhau vì thế cần phải tranh đấu, khắc phục những cái chưa hoàn hảo, yếu kém của mình, khắc phục mọi dục vọng, ham muốn của bản thân để ngày càng hoàn thiện mình trở nên người đạo đức chánh chơn để thực thi sứ mạng Thiên ân mà mình đã thọ nhận. Chiến thắng bản thân là điều vô cùng khó khăn, thế nên chiến thắng được bản thân mới là chiến thắng oanh liệt nhất. Việc thắng người chỉ thể hiện một người có sức mạnh, tự thắng mình mới là người kiên cường. *“Thắng hơn giả hữu lực, tự thắng giả cường.”*⁵

Đức Lê Đại Tiên dạy:

*“Thắng người trước thấy ta đã bại,
Hãy thắng ta mới gọi toàn chơn.”*⁶

Chiến thắng mình chính là chế ngự được những ham muốn thấp hèn, tu sửa bản thân, rèn luyện nhân cách, phát triển những phẩm chất cao đẹp như lòng vị tha, hạnh bác ái, thương yêu, hòa thuận với mọi người, phát triển Thượng Đế tính tiềm tàng bên

5. Đức Lão Tử, *Đạo Đức Kinh*.

6. Đức Lê Đại Tiên, Ngọc Minh Đài, 10-5 Giáp Dần (29-6-1974).

trong con người chúng ta để trở thành một người chí nhân, chí thiện, chí mỹ. Đồng thời phải dũng cảm đối mặt với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống để un đúc sức mạnh vạn năng trên bước đường thiên lý.

Đức Thánh Trần Hưng Đạo dạy: *“Sự chiến thắng cao nhất trên đời không phải là chiến thắng được tha nhân, mà phải chiến thắng bản tâm để un đúc tinh thần trên sức vạn năng thiên lý, mới mong giải thoát được nghiệp quả trầm luân.”*⁷

Con đường đi đến Đại đồng đầy chông gai, thử thách, khảo đảo. Muốn góp tay xây dựng Đại đồng, người sứ mạng phải có sức mạnh, có nghị lực để chiến thắng bản thân, tự mình làm chủ nhưn ông của chính mình, không để cho phàm tâm xúi giục, quấy phá làm cản trở bước đường thực thi lý tưởng của mình. Tự thân phải vượt qua sự tự ti, mặc cảm, mọi nỗi sợ hãi hay căm căm đố từ bên ngoài, những thói ích kỷ, xấu xa, giải đãi biếng lười, tham lam, giận hờn, ghen ghét, đố kỵ tiềm ẩn bên trong chính con người mình.

Thánh giáo Cao Đài dạy: *“Cái chinh phục chiến thắng vĩ đại nhất là cái chinh phục chiến thắng bản thể của con người. Đừng ham hồ nhìn những gì to tát ngoài kia, thực sự những cái ấy đều tự chứa trong con người mà chính con người chẳng hay chẳng biết. Tự chủ được bản thể là tự chủ được thiên hạ. Chinh phục được con người hiện hữu là chinh phục được vũ trụ hằng tồn. Đừng lo cái không đáng lo, đừng nghĩ cái không đáng nghĩ, hãy bước thẳng và lặng nhìn vào thiên tâm bản thể.”*⁸

7. Đức Trần Hưng Đạo, Minh Lý Thánh Hội, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968).

8. Đức Vạn Hạnh Thiền Sư, Minh Lý Thánh Hội, 14-8 Mậu Thân (05-10-1968).